

Số: 05/2017/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ TƯ
(Từ ngày 03/7/2017 đến ngày 05/7/2017)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21/11/2012;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 23/6/2017 của UBND Thành phố về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy (dưới đây viết tắt là PCCC) được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người trên địa bàn thành phố Hà Nội (Điều 63a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013).

2. Đối tượng áp dụng: cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều này được đưa vào sử dụng tại thời điểm trước ngày 04/10/2001.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về PCCC tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về PCCC theo hướng ổn định, phát triển phù hợp với quy hoạch.

2. Cơ sở không đảm bảo các yêu cầu về PCCC thì áp dụng quy định tại Điều 4 của Nghị quyết này.

3. Cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người bắt buộc phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này.

4. Việc áp dụng quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị quyết này phải được cơ quan Cảnh sát PCCC có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật. Sau khi cơ sở tổ chức thực hiện xong phải được cơ quan Cảnh sát PCCC kiểm tra, xác nhận điều kiện an toàn về PCCC theo quy định.

5. Cơ sở quy định tại Điều 1 không thực hiện quy định về PCCC thì sẽ bị xử lý, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động và áp dụng biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải thích từ ngữ:

1. Cơ sở đảm bảo yêu cầu về PCCC là cơ sở đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật PCCC.

2. Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC là cơ sở không đáp ứng ít nhất một trong các yêu cầu quy định tại Điều 20 Luật PCCC.

Điều 4. Quy định việc xử lý đối với cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực

1. Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng: Cơ sở đã đưa vào hoạt động nhưng có điều chỉnh một phần hoặc toàn bộ công năng sử dụng phải kiểm tra sự phù hợp với thỏa thuận quy hoạch, cấp phép xây dựng (nếu có) và thực hiện việc thiết kế điều chỉnh, bổ sung hệ thống PCCC, hệ thống kỹ thuật khác có liên quan để thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 15 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

2. Giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Phải đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chiều rộng, chiều cao thông thủy, tải trọng của đường giao thông, kích thước bãi đỗ cho xe chữa cháy tiếp cận, hoạt động phù hợp với từng loại hình cơ sở theo quy định tại Mục 5 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành tại Thông tư số 07/2010/TT-BXD ngày 28/7/2010 của Bộ xây dựng (dưới đây viết tắt là: QCVN 06:2010/BXD).

3. Khoảng cách an toàn về PCCC: Phải đảm bảo yêu cầu về khoảng cách PCCC theo quy định tại Phụ lục E QCVN 06:2010/BXD. Trong đó, khoảng cách đối với nhà ở, công trình công cộng và nhà phụ trợ của các cơ sở công

nghiệp quy định tại Mục E.1 (Bảng E1); khoảng cách đối với nhà và công trình công nghiệp quy định tại Mục E.2 (Bảng E2); trường hợp khoảng cách từ ngôi nhà đến ngôi nhà và công trình xung quanh được lấy nhỏ hơn quy định nêu trong Mục E.1 (Bảng E1), Mục E.2 (Bảng E2) phải đảm bảo khoảng cách đến đường ranh giới khu đất theo quy định tại Mục E.3 (Bảng E3) QCVN 06:2010/BXD.

4. Bậc chịu lửa: Nhà và công trình phải đảm bảo bậc chịu lửa quy định tại Bảng 4 QCVN 06:2010/BXD phù hợp với số tầng giới hạn (chiều cao cho phép) và diện tích khoang cháy quy định tại Phụ lục H QCVN 06:2010/BXD. Đối với các công trình có kết cấu khung thép mái tôn phải có giải pháp ngăn cháy lan, tăng giới hạn chịu lửa của cấu kiện xây dựng chủ yếu theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC nhằm hạn chế nguy cơ sụp đổ khi xảy ra cháy theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

5. Lối ra thoát nạn: Theo từng loại hình cơ sở phải đảm bảo yêu cầu lối ra thoát nạn, lối ra khẩn cấp quy định tại Mục 3.2 QCVN 06:2010/BXD, đường thoát nạn quy định tại Mục 3.3 QCVN 06:2010/BXD, cầu thang bộ và buồng thang bộ trên đường thoát nạn theo quy định tại Mục 3.4 QCVN 06:2010/BXD.

6. Ngăn cháy lan: Theo từng loại hình cơ sở phải đảm bảo các yêu cầu về ngăn chặn cháy lan quy định tại Mục 4 QCVN 06:2010/BXD.

7. Trang bị phương tiện PCCC và hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC: Yêu cầu và định mức trang bị phương tiện về PCCC, hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC thực hiện theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3890:2009 về phương tiện PCCC cho nhà và công trình. Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng và quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

8. Cùng với việc áp dụng quy định nêu trên, phải áp dụng các yêu cầu về PCCC được quy định cụ thể hơn tại quy chuẩn, tiêu chuẩn khác quy định cho từng loại nhà, công trình theo Mục 1.1.3 QCVN 06:2010/BXD, trên nguyên tắc tuân thủ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006.

9. Trường hợp cho phép giảm bớt một số yêu cầu nêu trên đối với từng công trình cụ thể khi có luận chứng gửi cơ quan có thẩm quyền nêu rõ các giải pháp bổ sung, thay thế theo quy định tại Mục 1.1.7 QCVN 06:2010/BXD.

Điều 5. Quy định việc xử lý đối với cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người

1. Chủ cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển khi không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định về PCCC và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Trong thời gian thực hiện các thủ tục phục vụ việc di dời, chủ cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; trang bị bổ sung phương tiện, hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật liên quan về PCCC, nhằm tăng cường đảm bảo an toàn về PCCC. Chỉ được phép hoạt

động khi đã tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định, bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố:

1.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết này, trong đó quy định trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp và từng đối tượng; xác định rõ lộ trình, thời gian thực hiện cụ thể.

1.2. Chỉ đạo các sở, ngành của Thành phố, UBND các cấp cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện hiệu quả Nghị quyết này.

1.3. Phê duyệt kế hoạch, phương án di chuyển, chính sách hỗ trợ hiện hành; đền bù, bố trí quỹ đất tạo điều kiện thuận lợi trong việc di chuyển cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người theo quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển Thủ đô đến năm 2030 tầm nhìn 2050.

1.4. Xử lý hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh trật tự đối với các cơ sở quy định tại Điều 1 không thực hiện hoặc tiếp tục vi phạm quy định pháp luật về PCCC.

1.5. Tổ chức tuyên truyền, thông tin, vận động, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của nhân dân và toàn bộ hệ thống chính trị Thành phố để đảm bảo thực hiện Nghị quyết thực sự hiệu quả.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND Thành phố và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Hà Nội khóa XV, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 14/7/2017. / *th*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTW Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMT TQ Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- VP HĐND; VP UBND TP;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công GTĐT Thành phố; Công báo Thành phố;
- Lưu: VT *th*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc